CÔNG TY TNHH SUMOLED VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SUMOLED VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SUMOLED VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109175657

3. Ngày thành lập: 11/05/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 11 Tòa nhà Việt Á, Số 9 Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	*4649*
2.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	*4669*
3.	Bán buôn tổng hợp	*4690*
4.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	*4772*

5.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ hàng hóa khác mới chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	*4773*
6.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định luật đấu giá tài sản)	*4799*
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	*8299*
8.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định luật đấu giá tài sản)	*4791*
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	*4659*
10.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	*4719*
11.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	*4933*
12.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	*5210*
13.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	*4610*

14.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	*4759(Chính)*
15.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu lưu động hoặc tại chợ	*4784*
16.	Sản xuất thuỷ tinh và sản phẩm từ thuỷ tinh Chi tiết:- Sản xuất thủy tinh khác và các sản phẩm từ thủy tinh	*2310*
17.	Sản xuất linh kiện điện tử	*2610*
18.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	*6312*
19.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	*7310*
20.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	*7320*
21.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	*2640*
22.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	*2710*
23.	Sản xuất pin và ắc quy	*2720*
24.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	*2732*
25.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	*2733*
26.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	*2740*
27.	Sản xuất đồ điện dân dụng	*2750*
28.	Sản xuất thiết bị điện khác	*2790*
29.	Sửa chữa thiết bị điện	*3314*

30.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung. - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	*4329*
31.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	*4741*
32.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	*4752*
33.	Sản xuất điện Chi tiết: Điện mặt trời	*3511*
34.	Truyền tải và phân phối điện (Trừ hoạt động truyền tải, điều độ hệ thống điện)	*3512*
35.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	*4651*
36.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	*4652*
37.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giày dép trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác trong các cửa hàng chuyên doanh	*4771*
38.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	*4764*
39.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn vải - Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác - Bán buôn hàng may mặc - Bán buôn giày dép	*4641*
40.	Lắp đặt hệ thống điện	*4321*

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN VĂN BẮC	Thôn Phong Quang, Xã Đông Phú, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	1.000.000.000	33,333	122221432	
2	PHẠM THỊ THU HIỀN	Thôn 5, Xã Kiền Bái, Huyện Thuỷ Nguyên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	2.000.000.000	66,667	031196003870	

8. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: PHẠM THỊ THU HIỀN Giới tính: *Nữ*
Chức danh: *Giám đốc*
Sinh ngày: *15/02/1996* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
Số giấy chứng thực cá nhân: *031196003870*
Ngày cấp: *11/09/2018* Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn 5, Xã Kiền Bái, Huyện Thuỷ Nguyên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam*
Chỗ ở hiện tại: *Xóm Giữa, Xã Tốt Động, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội